

Số: 01 /2026/NQ - ĐHĐCĐ

Phủ Thọ, ngày 21 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NƯỚC SẠCH SÔNG ĐÀ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, các luật sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Nước sạch Sông Đà ("**Công Ty**") được Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thông qua ngày 25/4/2023;

Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 số 01/2026/BB – ĐHĐCĐTN ngày 21/4/2026,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động Sản xuất Kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh năm 2026 đính kèm Tờ trình số:163/2026/TTr-HĐQT ngày 30/03/2026 của HĐQT ("**Tờ Trình**").
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công Ty đã được kiểm toán đính kèm Tờ Trình.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2025 và định hướng năm 2026 đính kèm Tờ Trình
- Điều 4.** Thông qua báo cáo về việc thực hiện các nội dung giao/ủy quyền của ĐHĐCĐ cho Hội đồng quản trị năm 2025 đính kèm Tờ trình
- Điều 5.** Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công Ty năm 2025 đính kèm Tờ Trình.
- Điều 6.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công Ty như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC Riêng tại 31/12/2024	454.381.437.875
2	Chi trả cổ tức bằng tiền từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 2024: 0%	0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	163.028.147.646
4	Tổng nguồn phân phối lợi nhuận cho năm 2025 (3)=(1) - (2) + (3)	617.409.585.521
5	Lợi nhuận đề nghị phân phối	150.000.000.000
	Trong đó	
	Chi trả cổ tức bằng tiền từ lợi nhuận năm 2025: 20% mệnh giá /01 cổ phần (01 cổ phần được nhận 2.000 đồng)	150.000.000.000
6	Lợi nhuận để lại sau phân phối (6)=(4)-(5)	467.409.585.521

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền Hội đồng quản trị Công Ty căn cứ tình hình thực tế và trên cơ sở quy định của pháp luật quyết định thời gian, nội dung và các vấn đề liên quan đến việc chi trả cổ tức năm 2025 phù hợp với quy định của Pháp luật và tỷ lệ được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Điều 7. Thông qua các chỉ tiêu chính Kế hoạch sản xuất Kinh doanh năm 2026 của Công Ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng Sản lượng nước	m ³	167.448.956
2	Doanh thu từ hoạt động Sản xuất Kinh doanh.	Tỷ đồng	1.283,09
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	186,99

Điều 8. Thông qua các chỉ tiêu chính Kế hoạch đầu tư các dự án năm 2026 của Công Ty như sau:

STT	Danh mục các khoản đầu tư	Kế hoạch năm 2026 (Tỷ đồng)
I	Các dự án tuyến ống cấp I	994,193
1	Dự án giai đoạn II	948,572
2	Dự án giai đoạn III	13,078
3	Dự án thay thế khản cấp tuyến ống cốt sợi thủy tinh	32,543
II	Các dự án tuyến ống truyền tải cấp II	487,903
1	Dự án tuyến ống truyền tải nước sạch cấp II đường vành đai 4	1,724
2	Dự án tuyến ống truyền tải nước sạch cấp II số 5 dọc đường 70	91,565
3	Dự án tuyến ống truyền tải nước sạch cấp II số 6 dọc đường 70	123,083
4	Dự án tuyến ống truyền tải nước sạch cấp II, số 7 Dọc Quốc Lộ 6	1,191
5	Dự án tuyến ống truyền tải nước sạch cấp II số 8	270,340
III	Chi phí quản lý dự án	17,483
	Cộng (I+II+III)	1.499,579

Điều 9. Thông qua kế hoạch cổ tức năm 2026 của Công Ty như sau:

- Tỷ lệ cổ tức năm 2026 bằng tiền: 15% mệnh giá/01 cổ phần (01 cổ phần được nhận 1.500 đồng).
- Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho HĐQT có quyền quyết định tỷ lệ, thời gian và các nội dung, vấn đề liên quan đến việc chi trả tạm ứng cổ tức năm 2026 bằng tiền nếu xét thấy việc tạm ứng này phù hợp với hoạt động của Công Ty và trong phạm vi

tỷ lệ nêu trên. Việc tạm ứng có thể được thực hiện thành một lần hoặc nhiều lần tùy theo quyết định của HĐQT.

- Nguồn chi trả: nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Điều 10. Thông qua báo cáo về việc chi trả thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT năm 2025 và kế hoạch trả thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT năm 2026 như sau:

- Tổng thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT được chi trả theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty đã chi trả cho HĐQT trong năm 2025: 2.040.000.000 đồng

Kế hoạch trả thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT được chi trả theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty năm 2026: Tổng thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT được chi trả theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty năm 2026 dự kiến là: 2.040.000.000 đồng, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT: 50.000.000đ/tháng
- Thành viên HĐQT (04 người): 30.000.000đ/người/tháng

Điều 11. Thông qua báo cáo về việc chi trả thù lao và các khoản thu nhập khác của BKS năm 2025 và kế hoạch trả thù lao và các khoản thu nhập khác, ngân sách hoạt động của BKS năm 2026 như sau:

- Tổng thù lao và các khoản thu nhập khác của BKS được chi trả theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty đã chi trả cho BKS trong năm 2025 : 600.000.000 đồng.
- Kế hoạch trả thù lao và các khoản thu nhập khác của BKS được chi trả theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công Ty năm 2026 dự kiến là: 600.000.000 đồng, cụ thể:

Trưởng BKS: 30.000.000đ/tháng

Thành viên BKS (02 người): 10.000.000đ/người/tháng.

Điều 12. Thông qua danh sách ba đơn vị kiểm toán dưới đây và giao/ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026 của Công Ty:

(i) Tên đơn vị: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Diamond Park Plaza, số 16 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội

(ii) Tên đơn vị: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Cornerstone, số 16 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.

Tên đơn vị: Công ty TNHH KPMG – Văn phòng Hà Nội

(iii) Địa chỉ: Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72, Lô E6, Đường Phạm Hùng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.

Ngoài ra, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT được lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các Tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc

lập để phục vụ kiểm toán các hoạt động khác của Công Ty khi phát sinh theo yêu cầu công việc

Điều 13. Thông qua việc điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án đầu tư Hệ thống cấp nước chuỗi đô thị “Son Tây - Hòa Lạc - Xuân Mai - Miếu Môn - Hà Nội - Hà Đông” nâng công suất lên 600.000m³/ngđ (“**Dự án giai đoạn II**”) trong trường hợp cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật như sau:

- Tiến độ hoàn thành công tác thi công xây dựng: Trước 30/8/2026;
- Tiến độ hoàn thành quyết toán dự án đầu tư: Trước 31/12/2026;
- Giao/ủy quyền cho HĐQT Công Ty chủ động:
 - (i) Xem xét và quyết định cụ thể nội dung, phương án điều chỉnh tiến độ, việc điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án giai đoạn II phù hợp với tình hình thực tế, nội dung nêu trên, quy định pháp luật và điều lệ, quy định nội bộ của Công Ty nếu xét thấy cần thiết; và
 - (ii) Thực hiện/tổ chức thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để điều chỉnh tương ứng Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của Dự án giai đoạn II trong trường hợp điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án phù hợp với các nội dung điều chỉnh và quy định pháp luật.
 - (iii) Quyết định, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành và phương án xử lý các vấn đề/tồn đọng (nếu có).
- HĐQT Công Ty có trách nhiệm báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất về việc thực hiện nội dung công việc trên.

Điều 14. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, quy định nội bộ của Công Ty, cụ thể như sau:

- (a) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Phụ lục 01 của Tờ Trình và toàn văn Điều lệ đã hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung của Công Ty được đính kèm theo Tờ Trình.

Giao/ủy quyền Tổng Giám đốc Công Ty ban hành toàn văn Điều lệ Công Ty phù hợp với nội dung được ĐHĐCĐ thông qua.

- (b) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị theo Phụ lục 02 của Tờ Trình và toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị đã hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung của Công Ty được đính kèm theo Tờ Trình.

Giao/ủy quyền Chủ tịch HĐQT Công Ty thay mặt ĐHĐCĐ ban hành toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty phù hợp với nội dung được ĐHĐCĐ thông qua.

- (c) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT theo Phụ lục 03 của Tờ Trình và toàn văn Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT đã hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung của Công Ty được đính kèm theo Tờ Trình.

Giao/ủy quyền Chủ tịch HĐQT Công Ty thay mặt ĐHĐCĐ ban hành toàn văn Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT phù hợp với nội dung được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 15. Bầu thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ mới (nhiệm kỳ 2026 – 2031), cụ thể như sau:

Ông: Nguyễn Việt Trung (CCCD số: 031095001056; Cấp ngày: 05/08/2024)

Ông: Lê Huy (CCCD số: 001080025874; Cấp ngày: 10/08/2022)

Bà: Nguyễn Thị Ngọc Oanh (CCCD số: 07917801754; Cấp ngày 25/4/2021)

Nhiệm kỳ BKS Công Ty 2026 -2031: 05 năm Kể từ ngày của Nghị quyết này.

Nhiệm kỳ của thành viên BKS được bầu: kể từ ngày được bầu (ngày của Nghị quyết này) đến ngày nhiệm kỳ BKS Công Ty 2026 – 2031 kết thúc.

Điều 16. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký (ngày 21 tháng 4 năm 202). Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các cá nhân, bộ phận, phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 16 (T/hiện);
- Website Công Ty;
- Lưu HĐQT, BTH.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

